

CHỦ ĐỀ: BIỂU CẢM CỦA MÀU SẮC
Bài 1: TRANH VẼ THEO GIAI ĐIỆU ÂM NHẠC
(Thời lượng 2 tiết)

A. NỘI DUNG CHỦ ĐỀ

Bài	Tên bài	Nội dung	Số tiết
1	Vẽ tranh theo giai điệu âm nhạc	- Thực hành: Vẽ tranh theo giai điệu âm nhạc - Thảo luận: sản phẩm của HS, tác phẩm của họa sĩ - Thẻ loại: Hội họa - Chủ đề: Văn hóa – xã hội	2
2	Tranh tĩnh vật màu	- Vẽ tranh với 3 vật mẫu - Sản phẩm của HS và tác phẩm của họa sĩ - Thẻ loại: Hội họa - Chủ đề: Văn hóa – xã hội	2
3	Tranh in hoa, lá	- Tranh in - Sản phẩm của HS và tranh in của họa sĩ - Thẻ loại: Đồ họa tranh in - Chủ đề: Văn hóa – xã hội	2
4	Thiệp chúc mừng	- Làm thiệp chúc mừng - Sản phẩm của HS và thiệp chúc mừng. - Thẻ loại: Thiết kế đồ họa - Chủ đề: Văn hóa – xã hội	2

B. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận biết được chất cảm trong tranh.
- Biết được chấm nét, hình màu, chất cảm trong vẽ tranh
- Chỉ ra được nhịp điệu của nét, hình, màu trong sản phẩm mỹ thuật.
- Biết được nhịp điệu, tỉ lệ cân bằng của chữ, hình, màu trong sản phẩm mỹ thuật.

2. Kỹ năng

- Quan sát và nhận thức
- Sáng tạo, ứng dụng vào sản phẩm mỹ thuật
- Phân tích và đánh giá sản phẩm.

3. Phẩm chất

- Tích cực tự giác và nỗ lực học tập
- Bước đầu thể hiện tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm
- Bước đầu hình thành thói quen và nhu cầu tự luyện tập.

C. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được sự biểu cảm của chấm, nét, màu trong tranh.
- Tạo được bức tranh tưởng tượng từ giai điệu âm nhạc.
- Cảm nhận được sự tương tác giữa âm nhạc và hội họa.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách phân tích vẻ đẹp của một bức tranh và sử dụng chất liệu thực hiện được một sản phẩm mỹ thuật.
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Tranh theo hình thức vẽ theo nhạc.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4, màu vẽ, bút vẽ, kéo, thước kẻ.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS Nghe nhạc, vận động theo giai điệu, tiết tấu của bản nhạc và di chuyển bút vòng quanh giấy.



- GV gợi ý cho HS cách chấm màu và di chuyển bút vẽ theo cảm nhận về giai điệu, tiết tấu của bản nhạc, đặt câu hỏi :

+ Em có cảm xúc gì khi trải nghiệm vẽ tranh theo nhạc ?

- + Em có cảm nhận như thế nào khi xem bức tranh chung ?
- + Đường nét, màu sắc trong tranh cho em cảm nhận gì ?
- + Em tưởng tượng được hình ảnh gì trong tranh ?
- + Mảng màu nào em yêu thích trong bức tranh ? Vì sao ?
- *Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ.*
- + Cảm xúc khi xem tranh.
- + Mảng màu yêu thích trong tranh.
- + Hình ảnh tưởng tượng được trong mảng màu yêu thích.
- Học sinh tập trung, lắng nghe :
 - Nghe nhạc, vận động theo giai điệu, tiết tấu của bản nhạc và di chuyển bút vòng quanh giấy.
 - Chấm màu và di chuyển bút vẽ thay đổi nét, màu theo giai điệu, tiết tấu của bản nhạc
- Sau khi nghe, học sinh thưởng thức và chia sẻ cảm= úc khi xem tranh trên các phương diện sau đây:
 - Mảng màu yêu thích trong tranh
 - Hình ảnh tưởng tượng được trong màu yêu thích
- *GV đặt vấn đề:* Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn các tranh vẽ theo giai điệu âm nhạc, chúng ta cùng tìm hiểu bài 1 : **Các tranh vẽ theo giai điệu âm nhạc.**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG 1 : Cách tạo bức tranh từ mảng màu yêu thích

- a. Mục tiêu:** giúp HS biết cách tạo bức tranh từ mảng màu vẽ theo nhạc.
- b. Nội dung:** quan sát hình SGK/trang 7, thảo luận và chỉ ra cách tạo bức tranh từ mảng màu vẽ theo nhạc.
- c. Sản phẩm học tập:** cách tạo tranh từ mảng màu yêu thích
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
------------------------------	-------------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 7 SGK Mỹ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh từ mảng màu vẽ theo nhạc.

- GV đặt câu hỏi:

+ Em tưởng tượng được hình ảnh mảng màu trong khung giấy?

+ Làm thế nào để thể hiện rõ các hình ảnh tưởng tượng?

+ Các chấm, nét, màu được thêm vào như thế nào để gọi hình trong tranh?



- Gợi ý để HS nhắc lại và cùng ghi nhớ các bước thực hiện,

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

1. Cách tạo tranh từ mảng màu yêu thích

- Khái niệm : Vẽ tranh theo nhạc là cách thể hiện cảm xúc, giai điệu, tiết tấu của âm thanh bằng đường nét, màu sắc, nhịp điệu của các chấm, nét, màu.

- Các bước thực hiện :

+ Sử dụng một khung giấy xác định mảng màu yêu thích trên bức tranh.

+ Cắt mảng màu đã chọn ra khỏi bức tranh lớn.

+ Vẽ thêm (chấm, nét, màu) để làm rõ hình tưởng tượng trong bức tranh.

+ GV kết luận.	
----------------	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: củng cố và luyện tập cho HS dựa trên kiến thức vừa học

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS cắt mảng màu đã chọn từ bức tranh chung.

- Khuyến khích HS vẽ thêm các chấm, nét, màu gợi hình ảnh tưởng tượng trong mảng màu yêu thích.

- Nêu câu hỏi để HS tư duy về bức tranh mới.

+ *Em tưởng tượng: đến hình ảnh gì từ mảng màu đã chọn trong bức tranh vẽ theo nhạc?*

+ *Chi tiết nào gợi cho em hình ảnh tưởng tượng đó?*

+ *Màu sắc từ mảng màu đã chọn gợi cho em cảm xúc gì?*

+ *Em sẽ thêm chấm, nét, màu nào vào bài vẽ để thể hiện rõ ý tưởng cho bức tranh mới của mình*



1



2



3



4



5

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV Hướng dẫn HS tạo khung cho bức tranh để bố cục lại hình vẽ cho phù hợp ý tưởng thể hiện.
- Trưng bày bài vẽ trên bảng hoặc tường lớp.

- Nêu câu hỏi để HS thảo luận, nhận biết thêm biểu cảm và nhịp điệu của các chấm,

nét, màu trong bài vẽ : *Nêu cảm nhận và phân tích:*

+ *Bài vẽ em ấn tượng.*

+ *Cảm xúc về chấm, nét, màu trong "bức tranh",*

+ *Hình ảnh em tưởng tượng được từ bài vẽ.*

+ *Cách điều chỉnh để "bức tranh" hoàn thiện hơn.*

GV lưu ý : không vẽ thêm quá nhiều những chấm, nét, màu để giữ lại cảm xúc ban đầu của bức tranh.

- *HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ.*

- *GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học*

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển : Tìm hiểu tranh trù tượng của họa sĩ.

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- *Cho HS xem một số tranh trù tượng của họa sĩ trong nước và thế giới.*

- *Giới thiệu khái quát về tác phẩm và tác giả của các tranh ở trang 9 SGK Mỹ thuật 6.*

- *Khuyến khích HS chia sẻ và thảo luận để nhận biết về một số hình thức vẽ tranh trù tượng.*

- *GV đặt câu hỏi :*



1. Jackson Pollock, *Convergence (Hội tụ)*, 1952, sơn dầu, 237cm x 390cm.



2. Phạm An Hải, *Dưới mặt nước*, 2016, acrylic và sơn dầu, 100cm x 200cm.

- + Em tưởng tượng thấy hình ảnh gì trong tranh?
- + Em có cảm nhận gì về các chấm, nét, màu trong bài vẽ của mình với tranh của họa sĩ?
- + Em có liên tưởng gì giữa bài vẽ của em và tranh của họa sĩ.
- + Em ấn tượng với “bức tranh” nào? Vì sao?
- + Nét, màu và nhịp điệu tạo nên cảm xúc gì về “bức tranh” đó?
- + Cách vẽ này cho em nhận thức được điều gì?
- + Em còn muốn điều *chỉnh* gì ở tranh vẽ của mình hoặc của bạn?
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- + Các bức tranh được vẽ theo thể loại trừu tượng, cảm xúc ngẫu hứng của tác giả.
- + Em có cảm nhận về các chấm, nét, màu trong tranh của em và của họa sĩ:
 - Trong tranh của em: Các chấm, nét, màu đơn giản

- Trong tranh của họa sĩ: Các chấm, nét, màu hài hòa, đồng đều, thể hiện dụng ý nghệ thuật của tác giả. Người xem cảm nhận bằng thị giác, thính giác.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Ngày soạn: .../...../.../ 2022
giảng: .../...../...../2022

Ngày

CHỦ ĐỀ: BIỂU CẢM CỦA MÀU SẮC

BÀI 2: TRANH TĨNH VẬT MÀU

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nêu được biểu cảm của hoà sắc trong tranh tĩnh vật.
- Vẽ được bức tranh tĩnh vật màu có ba vật mẫu trở lên.
- Phân tích được nét đẹp về bố cục, tỉ lệ, màu sắc trong tranh.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa trái trong đời sống và tác phẩm mỹ thuật

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách phân tích vẻ đẹp của một bức tranh và sử dụng chất liệu thực hiện được một sản phẩm mỹ thuật.
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh vẽ tĩnh vật màu.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

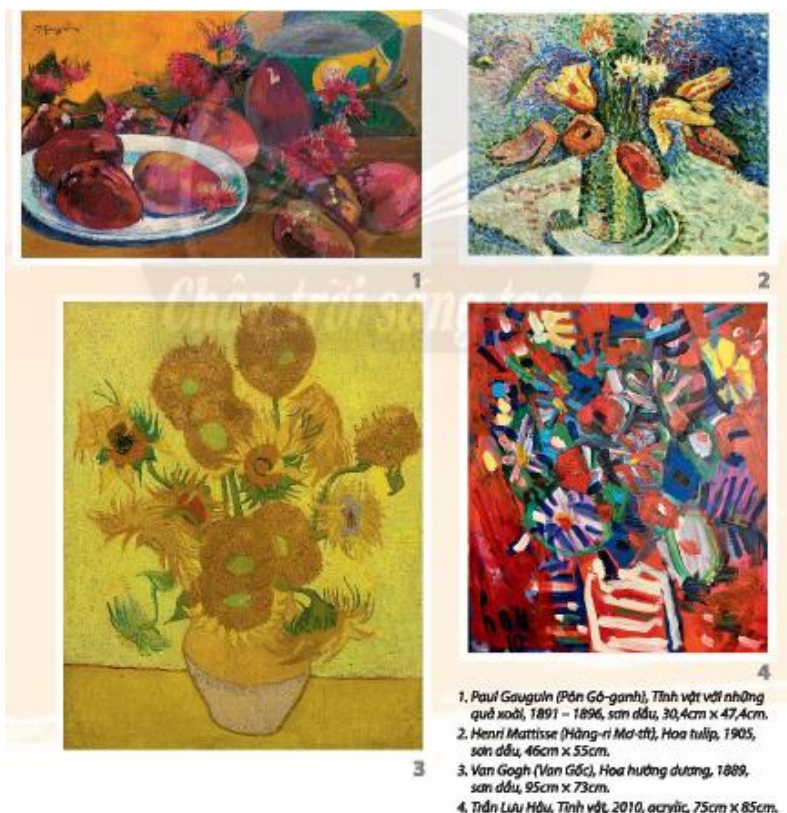
a. **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. **Tổ chức thực hiện:**

- Yêu cầu HS quan sát tranh, đặt câu hỏi để HS tìm hiểu, thảo luận về:



+ Em hiểu như thế nào là tranh tĩnh vật?

+ Trong mỗi tranh có những hình ảnh gì?

+ Tranh được thể hiện bằng chất liệu gì?

+ Bố cục, hoà sắc và cách diễn tả chấm, nét, hình, màu trong mỗi bức tranh như thế nào?

- Hướng dẫn HS quan sát, thưởng thức và chia sẻ về:

+ Bố cục, hình mảng, đường nét, màu sắc trong tranh.

+ Cảm xúc khi xem tranh.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:

- Cách sắp xếp hình, màu của vật mẫu trong tranh: Hình, màu của các bức tranh thể hiện sự hài hòa, cân xứng về màu sắc, bố cục.
- Hòa sắc và cách diễn tả trong mỗi bức tranh có gam màu chính và màu phụ. Màu phụ bổ sung cho gam màu chính, màu phụ có tông màu hỗ trợ cho gam màu chính.

- *GV đặt vấn đề:* Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn các tranh tĩnh vật, chúng ta cùng tìm hiểu **bài 2 : Tranh tĩnh vật màu**.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG 1 : Cách vẽ tranh tĩnh vật màu

a. Mục tiêu: HS biết các bước vẽ tranh tĩnh vật màu.

b. Nội dung: HS quan sát tranh SGK trang 11 SGK Mỹ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh tĩnh vật màu.

+ Theo em, tranh tĩnh vật màu vẽ giống hệt vật mẫu được bày trong thực tế hay vẽ theo cảm nhận của người vẽ?

+ Bố cục của tranh dựa trên hình dáng, tỉ lệ các vật mẫu hay theo ý tưởng sáng tạo tự do của người vẽ?

+ Cách vẽ hình của tranh tĩnh vật màu có điểm gì giống và khác với cách vẽ hình của bài vẽ theo mẫu em đã được học?

c. Sản phẩm học tập: các bước vẽ tranh tĩnh vật màu.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ở trang 11 SGK Mỹ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách vẽ tranh tĩnh vật màu. + Cảm nhận vẻ đẹp, đặc điểm về hình dáng, vị trí, tỉ lệ, màu sắc; về cách bố cục, vẽ hình, vẽ màu các vật mẫu và nên khi thực hiện vẽ tranh tĩnh vật màu.	- Tranh tĩnh vật đem lại cho người thưởng thức những tình cảm nhẹ nhàng về thiên nhiên và cuộc sống. - Có nhiều cách để diễn tả cảm xúc trong tranh tĩnh vật. - Các bước vẽ tranh tĩnh vật màu : + Xác định bố cục, tỉ lệ, vị trí hình các vật mẫu và vẽ phác họa.

- Nêu câu hỏi gợi mở để HS suy nghĩ, thảo luận:

+ Theo em, tranh tĩnh vật màu vẽ giống hết vật mẫu được bày trong thực tế hay vẽ theo cảm nhận của người vẽ?

+ Bố cục của tranh dựa trên hình dáng, tỉ lệ các vật mẫu hay theo ý tưởng sáng tạo tự do của người vẽ?

+ Cách vẽ hình của tranh tĩnh vật màu có điểm gì giống và khác với cách vẽ hình của bài vẽ theo mẫu em đã được học?



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

+ Vẽ màu khái quát tạo hòa sắc chung cho bức tranh.

+ Vẽ thêm nét, màu thể hiện cảm xúc của mẫu vật.

+ GV kết luận.	
----------------	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (Vẽ tranh tĩnh vật màu)

a. Mục tiêu : củng cố và luyện tập vẽ tranh tĩnh vật dựa trên kiến thức đã học.

b. Nội dung :

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập : sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện :

- Hướng dẫn HS lựa chọn vị trí quan sát để xác định ánh sáng, hình dáng, tỉ lệ, màu sắc các vật mẫu.

- GV đặt câu hỏi :

+ Em quan sát được hình dáng, vị trí, tỉ lệ các vật mẫu như thế nào ?

+ Các vật mẫu sẽ được sắp xếp như thế nào trong bức tranh của em ?

+ Khi vẽ, em sẽ vẽ phác khung hình để xác định bố cục của tranh hay vẽ hình vật mẫu luôn?

+ Em sẽ vẽ vật ở xa hay ở gần trước ?

+ Em sẽ vẽ màu như thế nào ? Em thích cách vẽ tranh tĩnh vật màu của họa sĩ nào ?



- Khuyến khích HS thực hiện vẽ tranh theo ý thích.
- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu : HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ cảm nhận về bố cục, nét, hình, màu, đậm nhạt trong bài vẽ trang tĩnh vật màu.

b. Nội dung :

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập : sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện :

- GV đặt câu hỏi cho HS thảo luận để nhận biết thêm cảm xúc do nét, màu, nhịp điệu và sự hài hoà trong các bài vẽ tranh tĩnh vật mang lại.

+ *Em ấn tượng với bài vẽ nào ? Vì sao ?*

+ *Bố cục và cách diễn tả về nét, hình, màu của bài vẽ như thế nào ?*

- + *Em có cảm xúc gì khi thực hiện bài về tĩnh vật màu ?*
- Khuyến khích HS phân tích và chia sẻ cảm nhận về :
- + *Bài vẽ yêu thích.*
- + *Hoà sắc trong bài vẽ.*
- + *Cách diễn tả về bố cục, nét, hình, màu, đậm nhạt trong bài vẽ.*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển

a. Mục tiêu: HS đưa ra những ý tưởng ứng dụng tranh tĩnh vật hoa quả trong cuộc sống.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập : sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện :

- Cho HS xem hình ảnh tranh tĩnh vật được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.
- GV đặt câu hỏi gợi ý để HS thảo luận :
 - + *Em thường thấy tranh tĩnh vật ở những nơi nào ?*
 - + *Em có cảm nhận như thế nào nếu trang trí những bức tranh tĩnh vật trong nhà em?*
 - + *Em sẽ treo bức tranh tĩnh vật vừa vẽ ở vị trí nào trong nhà em ?*
 - + *Nêu các cách sử dụng bức tranh tĩnh vật em đã vẽ.*
- HS đưa ra ý kiến về :
 - + *Làm khung cho bức tranh để tặng người thân, bạn bè, ...*
 - + *Dùng tranh tĩnh vật để trang trí nội thất trong gia đình, góc học tập, lớp học, ...*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án :
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Ngày soạn:/...../..... /2022
/...../...../2022

Ngày giảng:

CHỦ ĐỀ: BIỂU CẢM CỦA MÀU SẮC
Bài 3: TRANH IN HOA LÁ
(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được một số kĩ thuật in từ các vật liệu khác nhau.
- Tạo được bức tranh in hoa, lá.
- Nhận biết được biểu cảm và nét đẹp tạo hình của hoa, lá trong sản phẩm in. Biết được cách vận dụng kĩ thuật in trong học tập và sáng tạo mỹ thuật.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.

- **Năng lực riêng:**

+ Biết cách phân tích vẻ đẹp của một bức tranh và sử dụng chất liệu thực hiện được một sản phẩm mỹ thuật.

+ Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học

- Một số hình ảnh, clip về những dạng hoa lá tiêu biểu, khuôn in,...

- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV : đồ vật có phần bề mặt nổi như nắp chai, tấm bông ; rau, củ, quả, hoa, lá cây, giấy bìa có thể tạo khuôn in ; màu nước, màu acrylic, màu gouache.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu : Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung : GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập : HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện :

- GV giới thiệu một số mẫu hoa, lá thật có các hình dạng khác nhau và có gân nổi.

- GV cho HS quan sát một số bài mẫu tranh in và thảo luận, trả lời câu hỏi :

+ Nét, hình, màu trong bức tranh được thể hiện như thế nào?

+ Bức tranh được tạo ra bằng cách nào?

+ Những bức tranh này có ý nghĩa như thế nào trong đời sống hằng ngày?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi.

+ Nét, hình, màu trong bức tranh được thể hiện bằng sự đan xen các yếu tố màu sắc (màu đậm, màu nhạt) hài hòa. Hai bức tranh đều gam màu nóng (đỏ, vàng) làm gam màu chủ đạo.

+ Bức tranh được tạo ra bằng cách vẽ màu nước lên giấy vẽ.



- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hằng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về tranh in hoa, lá, chúng ta cùng tìm hiểu **bài 3 : Tranh in hoa, lá.**

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG 1 : Cách tạo bức tranh bằng hình thức in

a. Mục tiêu : Tạo cơ hội cho HS quan sát, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh bằng hình thức in, hướng dẫn HS sử dụng các đồ vật có thể tạo khuôn để in.

b. Nội dung : HS trả lời câu hỏi trong sgk :

+ Có thể tạo khuôn in bằng vật liệu gì?

+ Tạo hình từ khuôn in được thực hiện như thế nào?

+ Tạo bức tranh in màu nh thế nào để có nhịp điệu và sự hài hoà?

c. Sản phẩm học tập : cách tạo tranh bằng hình thức in.

d. Tổ chức thực hiện :

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 14 SGK Mĩ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách tạo bức tranh bằng hình thức in. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi : + Có thể tạo khuôn in bằng vật liệu gì? + Tạo hình từ khuôn in được thực hiện như thế nào? + Tạo bức tranh in màu nh thế nào để có nhịp điệu và sự hài hoà? - Gợi ý để HS nhắc lại và ghi nhớ các bước thực hiện một bức tranh in. 1. Lựa chọn hoặc tạo những vật liệu có bề mặt nổi làm khuôn in. 2. Bôi màu vào khuôn và in hình lên giấy để tạo bức tranh. 3. In thêm hình, màu tạo sự hài hoà và nhịp điệu cho bức tranh. 4. Hoàn thiện bức tranh. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.	- Hình in có thể tạo được những bức tranh ấn tượng và sinh động. - Các bước tạo bức tranh bằng hình thức in : - B1. Lựa chọn hoặc tạo những vật liệu có bề mặt nổi làm khuôn in. - B2. Bôi màu vào khuôn và in hình lên giấy để tạo bức tranh. - B3. In thêm hình, màu tạo sự hài hoà và nhịp điệu cho bức tranh. - B4. Hoàn thiện bức tranh. - Kỹ thuật in đồ hoạ được sử dụng khá phổ biến trong đời sống; có thể tạo ra tác phẩm mĩ thuật, nâng cao giá trị sử dụng và tính thẩm mĩ cho sản phẩm.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận	
+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.	
Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập	
+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận.	

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (Tạo bức tranh in hoa, lá)

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV Khuyến khích HS sử dụng vật liệu tái chế để tạo khuôn in.

- GV Hướng dẫn HS thực hành in tranh theo ý thích và phối hợp màu sắc hài hoà, linh hoạt khi in tranh, theo gợi ý :

+ *Có thể chọn những vật liệu nào để làm khuôn in ?*

+ *Khi in, cần sử dụng loại màu nào ?*

+ *Khi thực hiện in, mức độ màu phải như thế nào để in được hình rõ nét ?*

+ *Bố cục các hình in mong bức tranh phải như thế nào để tạo được bức tranh hài hoà về nét, hình, màu ?*

- Gợi ý và hỗ trợ HS trong quá trình in tranh,



- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập
- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện :

- GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc trưng bày chung cả lớp.
- Khuyến khích HS giới thiệu, phân tích, chia sẻ cảm nhận của cá nhân về :
+ *Bức tranh in hoa, lá yêu thích.*

+ *Biểu cảm của nét, hình, màu trong tranh.*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.

Nhiệm vụ 2 : Vận dụng – phát triển

a. Mục tiêu : Tạo cơ hội cho HS quan sát các hình ảnh đa dạng trên những sản phẩm trong đời sống để cảm nhận vẻ đẹp của đường nét, màu sắc trong tranh in.

b. Nội dung :

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 6

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập : sản phẩm mỹ thuật của HS

d. Tổ chức thực hiện :

- *Khuyến khích HS quan sát tranh ở trang 16 SGK Mỹ thuật 6 để thảo luận, phân tích và học tập về bố cục, màu sắc, kĩ thuật in tranh.*

- *Nêu câu hỏi gợi ý để HS thảo luận.*



Tranh in thuộc lĩnh vực đồ hoạ tạo hình; được thể hiện bằng cách gián tiếp đưa chấm, nét, hình, màu từ một khuôn in lên mặt giấy, vải,... để thể hiện ý tưởng của hoạ sĩ.

Kĩ thuật và hình in có thể ứng dụng trên nhiều loại sản phẩm phục vụ đời sống như: vải, giấy gói hàng, giấy dán tường, áo, váy, mũ, ba lô, giày,...



- + Em thích tác phẩm tranh in nào ? Vì sao ?
- + Theo em, kĩ thuật in có thể ứng dụng trong đời sống như thế nào ?
- + Nhịp điệu của hình in, màu sắc, đậm nhạt trong bài tranh in được sắp xếp như thế nào ?
- + Bài tranh in mang đến cho em cảm giác gì ?
- + Em thích nhất chi tiết nào ở bài tranh in của mình, của bạn ?
- + Em còn muốn điều chỉnh gì ở bài tranh in của mình hoặc của bạn ?
- Yêu cầu HS đọc nội dung trong HĐ5 để hiểu thêm về tranh in, về ứng dụng của kĩ thuật và hình in trong đời sống.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án

Hình trong tranh, màu sắc, đường nét và cách tạo bức tranh : Hai bức tranh in thuộc lĩnh vực đồ họa tạo hình. Được thể hiện bằng cách gián tiếp đưa chấm, nét, hình, màu từ một khuôn in lên mặt giấy để thể hiện ý tưởng của họa sĩ. Bức tranh sử dụng để trang trí, phù hợp trong nhiều không gian khác nhau.

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
--------------------	----------------------	------------------	---------

- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	
--	---	--	--

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

Ngày giảng:

Ngày soạn:

CHỦ ĐỀ: BIỂU CẢM CỦA MÀU SẮC

BÀI 4: THIỆP CHÚC MỪNG

(Thời lượng 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Chỉ ra được cách kết hợp chữ, hình để tạo sản phẩm thiệp chúc mừng.
- Tạo được thiệp chúc mừng với hình có sẵn.
- Phân tích được vai trò của chữ, hình, màu và sự hài hoà trên thiệp. Nhận biết được giá trị văn hoá tinh thần của thiệp chúc mừng trong cuộc sống.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.
- **Năng lực riêng:**
 - + Biết cách phân tích vẻ đẹp của một bức tranh và sử dụng chất liệu thực hiện được một sản phẩm mỹ thuật.
 - + Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mỹ thuật của cá nhân, nhóm.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mỹ thuật.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực, tìm hiểu mục tiêu bài học
- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như tác phẩm mỹ thuật, sản phẩm mỹ thuật trình chiếu trên PowerPoint để HS quan sát.
- Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn, giấy A3, A4
- Ảnh chụp thiệp chúc mừng.

2. Chuẩn bị của học sinh

- SGK, đồ dùng học tập, giấy A4
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.
- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.
- Bút chì, màu vẽ, giấy bìa màu, kéo, hồ dán, SPMT của bài trước

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- Mục tiêu :** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- Nội dung :** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
- Sản phẩm học tập :** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- Giới thiệu một số mẫu thiệp chúc mừng, ảnh chụp thiệp chúc mừng sử dụng trong các ngày lễ khác nhau để HS quan sát, thảo luận về hình thức tạo thiệp, về hình, màu và chữ sử dụng trên thiệp chúc mừng.

- Tổ chức trò chơi/câu đố/bài hát để HS tìm hiểu về đẹp tạo hình và vai trò của thiệp chúc mừng.

+ Cấu trúc của thiệp gồm những bộ phận gì?

+ Thiệp có các hình thức trình bày như thế nào?

+ Thiệp có vai trò gì trong đời sống?

.



- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi :

+ Hình thức, nội dung, kiểu chữ của thiệp:

- Hình thức: thiệp dọc
- Nội dung: thiệp chúc mừng các ngày lễ 20.11, 8.3, chúc mừng sinh nhật
- Kiểu chữ: Tác giả sử dụng nhiều kiểu chữ khác nhau (chữ in hoa, in thường, cách điệu)

+ Cách sắp xếp chữ, hình, màu trên mỗi thiệp có sự khác nhau. Tùy thuộc vào tính chất và nội dung của mỗi một loại thiệp chúc mừng. Các thiệp chúc mừng đều có màu sắc trang nhã, hài hòa, phù hợp với mục đích chúc mừng.

- Có thiệp có cả chữ và số
- Có thiệp có chữ nhưng không có số
- Có thiệp chỉ có hình mà không có chữ

- GV đặt vấn đề: Trong đời sống hàng ngày nói chung và trong ngành mỹ thuật nói riêng, các sản phẩm mỹ thuật được sáng tác và trưng bày vô cùng đa dạng và phong phú, mỗi loại sản phẩm có tính chất và mục đích ứng dụng riêng. Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về thiết kế thiệp chúc mừng, chúng ta cùng tìm hiểu **bài 4 : Thiệp chúc mừng**.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

HOẠT ĐỘNG 1 : Cách tạo thiệp chúc mừng.

a. Mục tiêu: giúp HS biết cách tạo thiệp chúc mừng.

b. Nội dung: HS quan sát hình ở trang 18 SGK Mỹ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách thiết kế thiệp từ hình có sẵn.

c. Sản phẩm học tập: thiệp chúc mừng.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu HS quan sát hình ở trang 18 SGK Mỹ thuật 6, thảo luận để nhận biết cách thiết kế thiệp từ hình có sẵn. - GV đặt câu hỏi gợi ý để HS suy nghĩ, thảo luận: + Từ hình có sẵn có thể tạo thiệp chúc mừng bằng cách nào? + Kiểu chữ và nội dung chữ được sắp xếp như thế nào trên thiệp? + Có thể trang trí thêm gì cho thiệp ngoài chữ và hình có sẵn?	- Thiệp là sản phẩm Mỹ thuật ứng dụng, được thiết kế đồ họa gồm phần hình và phần chữ, được sử dụng để phục vụ đời sống tinh thần của con người vào các dịp lễ, tết. Phần hình của thiệp có thể vẽ hoặc sử dụng vật liệu, hình in. - Sắp xếp hài hòa hình có sẵn với chữ, màu có thể tạo được thiệp đơn giản. - Các bước tạo thiệp chúc mừng : + Xác định mục đích và nội dung của thiệp

 Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. + GV kết luận.	+ Lựa chọn giấy, xác định kích thước của thiệp + Lựa chọn phần hình ảnh yêu thích trong bài Tranh in hoa, lá. + Cắt và dán hình đã chọn vào mặt chính để trang trí thiệp + Viết chữ và trang trí thêm để phù hợp với mục đích của thiệp.
---	---

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức cho HS dựa trên kiến thức và kỹ năng đã học.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS làm bài tập phần Luyện tập – sáng tạo trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Hướng dẫn HS lựa chọn chủ đề để thiết kế thiệp.

- Khuyến khích HS:

+ Lựa chọn, cắt các hình ảnh yêu thích trong bức tranh in hoa, lá ở bài trước.

+ Sắp xếp hình và xác định khoảng chữ trên mặt chính của thiệp sao cho hài hoà, cân đối.

+ Thực hiện tạo thiệp theo ý thích từ hình in có sẵn.

- GV đặt câu hỏi :

+ Em thiết kế thiệp nhân dịp gì và cho đối tượng nào?

+ Em lựa chọn hình ảnh nào trong bài “Tranh hoa, lá” để làm thiệp?

+ Em sử dụng kiểu chữ và sắp xếp chữ trên thiệp như thế nào?

+ Màu sắc phần nền, hình và chữ của thiệp được sử dụng như thế nào để phù hợp với nội dung, đối tượng hướng đến của thiệp?



- Gợi ý để HS có ý tưởng sáng tạo riêng.

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi và thực hành luyện tập :

- Học sinh tạo thiệp chúc mừng với hình có sẵn theo các bước sau:
- Trổ một khung hình với kích thước phù hợp để lựa chọn phần hình trang trí mặt chính thiệp
- Di chuyển khung hình trên bài in hoa, lá để chọn màu phù hợp
- Tạo thiệp chúc mừng theo ý thích

- GV nhận xét, bổ sung.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Nhiệm vụ 1 : Phân tích – đánh giá : Trưng bày và chia sẻ

a. Mục tiêu: HS trưng bày sản phẩm và chia sẻ sản phẩm của mình.

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Phân tích – đánh giá trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

- Hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc trưng bày chung cả lớp.
- Khuyến khích HS:
 - + Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận của cá nhân về thiệp chúc mừng yêu thích.
 - + Thảo luận để nhận biết thêm về kiểu chữ, cách kết hợp chữ với hình trên thiệp và vẽ đẹp trong các thiết kế thiệp.
- GV hướng dẫn HS luyện tập bằng cách trả lời các câu hỏi :
 - + *Em thích thiệp nào? Vì sao?*
 - + *Màu sắc, hoa tiết, kiểu chữ được kết hợp trên thiệp như thế nào?*
 - + *Thiệp em thích sử dụng phù hợp trong hoàn cảnh nào và với đối tượng nào? Điều đó thể hiện ở điểm nào trên thiệp?*
 - + *Em còn muốn điều chỉnh gì để thiệp của mình hoặc của bạn đẹp và hợp lý hơn?*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

Nhiệm vụ 2: Vận dụng – phát triển**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng – phát triển trong SGK Mỹ thuật 6
- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Mỹ thuật 6

c. Sản phẩm học tập: sản phẩm mỹ thuật của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

- Cho HS xem hình ảnh các thiệp trong thực tế để các em thảo luận, phân tích về màu sắc, kiểu chữ, hình ảnh, cách sắp xếp trên thiệp,...
- GV đặt câu hỏi :

- + *Thiệp thường được sử dụng trong những dịp nào?*
- + *Em dự định dùng thiệp vừa thiết kế để tặng ai?*
- + *Em sẽ viết lời chúc như thế nào cho người được tặng thiệp?*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi, đưa ra đáp án.
- + Các cách sử dụng thiệp trong đời sống:
 - Thiệp được dùng để tặng người thân, bạn bè trong những dịp chúc mừng
 - Thiệp để trang trí góc học tập, trang trí những chỗ mà em yêu thích
- + Dự định về việc dùng thiệp em vừa thực hiện: Em sẽ dùng thiệp để tặng mẹ vào dịp sinh nhật của mẹ em.
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
- Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Gắn với thực tế - Tạo cơ hội thực hành cho người học	- Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học - Hấp dẫn, sinh động - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học - Phù hợp với mục tiêu, nội dung	- Báo cáo thực hiện công việc. - Hệ thống câu hỏi và bài tập - Trao đổi, thảo luận	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC (Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)

BẢN ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I- LỚP 6
VÀ TIÊU CHÍ, HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
NỘI DUNG MĨ THUẬT

1.1. Đặc tả đơn vị kiến thức, mức độ đánh giá nội dung kiểm tra giữa kì 1, lớp 6

Nội dung kiểm tra	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá
Mĩ thuật ứng dụng: Thiệp chúc mừng	<i>Yếu tố và nguyên lí tạo hình</i> Lựa chọn, kết hợp: <i>Yếu tố tạo hình</i> – Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian. <i>Nguyên lí tạo hình</i> – Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà. <i>Thể loại</i> Lựa chọn, kết hợp: - Lí luận và lịch sử mỹ thuật - Thiết kế đồ họa <i>Hoạt động thực hành và thảo luận</i> - Thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật 2D. <i>Thảo luận</i> - Sản phẩm thực hành của học sinh. <i>Định hướng chủ đề:</i> Văn hoá - xã hội	Nhận biết: - Nhịp điệu, tỉ lệ, cân bằng của chữ, hình, màu trong sản phẩm mỹ thuật. - Nhận biết được giá trị văn hóa tinh thần của thiệp chúc mừng trong cuộc sống. Thông hiểu: - Hiểu được tính ứng dụng của sản phẩm vào đời sống. - Biết cách sử dụng số chất liệu/vật liệu trong thực hành sáng tạo thiệp chúc mừng Vận dụng: - Vận dụng được yếu tố tạo hình vào thực hành thiết kế sản phẩm. - Tạo được thiệp chúc mừng với hình có sẵn - Giới thiệu, nhận xét được sản phẩm thiết kế (cá nhân/nhóm). Vận dụng cao: Chia sẻ được kinh nghiệm trong thực hành, sáng tạo sản phẩm - Phân tích được vai trò của chữ, hình, màu và sự hài hòa trên thiệp.

1.2. Đề kiểm tra giữa kì 1, lớp 6 (nội dung Thiết kế đồ họa, Lý luận và lịch sử Mỹ thuật)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Môn: Mĩ thuật lớp 6

(Thời gian 45 phút)

a). Nội dung đề:

Câu 1: Em hãy tạo sản phẩm Thiệp chúc mừng.

Câu 2: Viết một số thông tin giới thiệu về sản phẩm (tên sản phẩm, chất liệu, cách tạo sản phẩm; yếu tố và nguyên lí tạo hình được thể hiện trên sản phẩm...)

b). Yêu cầu:

- Hình thức tạo hình: 2D (có thể kết hợp vẽ với in hoặc xé dán từ sản phẩm vẽ theo nhạc của tiết trước)
- Chất liệu: Tự chọn
- Kích thước: 15 – 20 cm (tương đương khổ giấy A5)

1.3. Hướng dẫn đánh giá nội dung nội kiểm tra và xếp loại:

Chọn một trong hai cách hướng dẫn đánh giá, xếp loại dưới đây:

Cách 1: Hướng dẫn đánh giá nội dung KT theo tiêu chí mức độ đánh giá

Phiếu ĐG nội dung KT và hướng dẫn xếp loại theo mức độ ĐG
1. Thể hiện được mục đích sử dụng của sản phẩm Thiệp chúc mừng 2. Hiểu được tính ứng dụng của sản phẩm vào đời sống. Lựa chọn được chất liệu trên vật liệu phù hợp với hình thức thực hành, thể hiện(vẽ/xé, dán/kết hợp vẽ xé in..) trên sản phẩm bưu thiếp. 3. Vận dụng được yếu tố tạo hình vào thực hành thiết kế Thiệp chúc mừng. 4. Giới thiệu, nhận xét được sản phẩm bưu thiếp (cá nhân/nhóm). 5. Liên hệ ứng dụng sản phẩm bưu thiếp vào đời sống thực tiễn. Chia sẻ được kinh nghiệm trong thực hành, sáng tạo sản phẩm Thiệp chúc mừng.
Xếp loại: - Chưa đạt: HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả 2 tiêu chí 1 và 2 trong 5 tiêu chí. - Đạt: HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1, 2, 3); 4 tiêu chí (1, 2, 3, 4) hoặc cả 5 tiêu chí.

Cách 2: Hướng dẫn đánh giá nội dung KT theo tiêu chí mức độ đánh giá cụ thể với mỗi phân năng lực của môn học.

Phiếu đánh giá nội dung kiểm tra và hướng dẫn xếp loại theo mức độ đánh giá:

Năng lực mĩ thuật	Nhận biết (20%)	Thông hiểu (25%)	Vận dụng (40%)	Vận dụng cao (15%)
Quan sát và nhận thức	- Xác định được mục đích sử dụng của sản phẩm Thiệp chúc mừng.	- Hiểu được tính ứng dụng của sản phẩm thiết kế Thiệp chúc mừng.	- Vận dụng được nguyên lí cân bằng, tương phản của một số yếu tố tạo hình vào thiết kế Thiệp chúc mừng.	- Nhận xét, đánh giá được sản phẩm cá nhân, sản phẩm nhóm học tập.
	(5%)	(5%)	(5%)	(5%)
Sáng tạo và ứng dụng	- Xác định được các loại vật liệu phù hợp để tạo nên sản phẩm.	- Phân biệt được giá trị thẩm mĩ và công năng sử dụng của sản phẩm thiết kế.	- Vận dụng được một số giá trị thẩm mĩ từ di sản văn hoá nghệ thuật vào thiết kế sản phẩm.	- Sáng tạo từ những đồ vật, vật liệu sẵn có thành sản phẩm mới.
	(10%)	(15%)	(30%)	(15%)
Phân tích và đánh giá	- Chỉ ra được các bước cơ bản trong thực hành, sáng tạo sản phẩm Thiệp chúc mừng.	- Phân tích được giá trị thẩm mĩ của sản phẩm thiết kế Thiệp chúc mừng.	- Biết cách trưng bày sản phẩm cá nhân, nhóm.	- Biết đặt câu hỏi, trả lời, trao đổi về sản phẩm và học hỏi kinh nghiệm thực hành trong đánh giá.
	(5%)	(5%)	(5%)	(5%)
XẾP LOẠI	Mức Chưa đạt: Tổng các mức độ đánh giá < 50%			
	Mức Đạt: Tổng các mức độ đánh giá $\geq$ 50%			

Lưu ý: Thông số % trong các cột ở trên chỉ nhằm quy ước một cách tương đối cho mức độ đạt được của các mức độ đánh giá và thành phần năng lực của môn học; cũng như làm rõ hơn trọng mỗi mức độ và thành phần năng lực.

